TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 58/**2020/HS-ST
Ngày: 29/10/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Hồng Vân**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Thái Khắc Ngọc**.
2. Bà: **Nguyễn Thị Phúc**.

Thư ký phiên toà: Ông **Lê Thanh Bình –** Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/HSST, ngày 16/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/9/1998, tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: xóm HT, xã TX, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1973; Con bà: Trương Thị D, sinh năm: 1975. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 04/9/2020. Có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Phạm Văn A, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Xóm YX, xã TX, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trương Thị D, sinh năm 1975, địa chỉ: Xóm HT, xã TX, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1973, địa chỉ: Xóm HT, xã TX, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Dương B, sinh năm: 1966, địa chỉ: Xóm YX, xã TX, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thái Quỳnh. Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/9/2020 Nguyễn Văn Đ sinh năm 1998 có HKTT: xóm HT, xã TX, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An trên đường đi từ xã Hạ Sơn, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An về xóm Yên Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An nhặt được một chiếc ví da của anh Phạm Văn A, sinh năm 1993 có nơi cư trú xóm Yên Xuân, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Sau khi nhặt được ví, Nguyễn Văn Đ đi đến nhà anh Phạm Văn A, nhưng anh A không có nhà chỉ gặp ông Phạm Văn H (*Bố đẻ Phạm Văn A)* Đ nói với ông H đưa cho Đ 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* thì Đ cho chuộc lại chiếc ví của con trai ông, ông H không đồng ý, Đ mượn điện thoại của ông H gọi cho anh Phạm Văn A, một lúc sau anh Phạm Văn A về, Đ nói đưa 200.000 đồng cho Đ thì Đ mới đưa ví cho anh A, do là chỗ quen biết, chơi với nhau nên khi nghe Đ đòi tiền chuộc ví, anh A đã nhảy vào đánh Đ, bị anh A đánh Đ chống đỡ và cầm theo ví bỏ chạy ra khỏi nhà Phạm Văn A sau đó đi về nhà mình.

Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày anh Phạm Văn A đang đứng nói chuyện với anh Trương Văn Th trú tại xóm Yên Xuân, xã Tân Xuân, và anh H trú tại xã Nghĩa Đồng, huyện Tân Kỳ ở xóm Hoàng Trang xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ thì thấy Nguyễn Văn Đ, anh Phạm Văn A liền mở cốp xe máy của mình lấy ra 01 (*Một)* con dao nhọn *(Loại thường dùng để gọt hoa quả)* cầm trên tay đuổi theo Nguyễn Văn Đ nhằm mục đích lấy lại chiếc ví, khi bị anh A đuổi theo Nguyễn Văn Đ bỏ chạy về nhà mình, anh Phạm Văn A đuổi theo Đ vào trong nhà Đ, đuổi tới nơi anh Phạm Văn A đưa dao qua lại trước mặt Đ đe dọa, Đ đã tước được con dao từ tay của anh A và vứt đi, anh A quay lại nhặt con dao, ngay lúc đó Đ nhìn thấy dưới Quày đựng lúa trên thềm nhà có một con dao rạ phát nên chạy đến lấy, sau đó tiến đến đứng đối diện cách anh Phạm Văn A khoảng 1,5 mét dùng tay trái dơ dao lên chém anh A một nhát trúng vào vùng đầu, làm cho A nằm gục xuống hiên nhà. Thấy vậy ông Nguyễn Văn Đ *(Bố đẻ của Đ)* và ông Nguyễn Dương B hàng xóm đến can ngăn, ông Đ tước con dao từ tay Đ, sau đó Đ chạy vào chỗ Quày đựng lúa lấy một con dao lợ cầm tay nhằm phòng vệ người nhà của anh A đến đánh, ông Nguyễn Dương B quát Đ, Đ mới chịu vứt dao.

Còn Phạm Văn A sau đó ôm đầu bị thương chạy ra khỏi nhà Đ và ngất bên đường được người dân đưa đi cấp cứu.

Sau khi gây thương tích cho anh Phạm Văn A, Nguyễn Văn Đ đã đến Công an xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp 02 *(Hai)* con dao, trong đó có 01 con dao gọt hoa quả và 01 con dao rạ phát.

Ngày 08/9/2020 anh Phạm Văn A có đơn đề nghị giám định thương tích và yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Đ.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 286/TTPY ngày 09/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận anh Phạm Văn A sinh năm 1993 địa chỉ: xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 52% *(Năm mươi hai phần trăm)*.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKS- HS ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để xét xử bị về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

a, Về trách nhiệm hình sự:

* Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo có tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, bản thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, hình phạt áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ là phạt tù.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn Đ mức án từ 6 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tình từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2020.

- *Hình phạt bổ sung:* không

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 03 con dao, cụ thể: 01 con dao gọt hoa quả, 01 con dao rạ phát, 01 con dao chặt.

c) Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Đ đã chủ động tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại Phạm Văn A số tiền 6.000.000 đồng, nay Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thêm 9.000.000 đồng theo đúng sự thỏa thuận của hai bên.

d, Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa vắng mặt nhưng tại bản bào chữa đối với bị cáo có tại hồ sơ thì người bào chữa đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ về tội danh đã truy tố và các điều luật đã áp dụng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 3 Điều 134, các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự để xem xét xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và bị cáo chấp nhận bồi thường các thiệt hại mà bị hại đã yêu cầu tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung của bản Cáo trạng truy tố, không có khai nại gì khác, chỉ mong HĐXX xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh qua lời khai nhận tội thống nhất của bị cáo từ khi đi đầu thú, quá trình điều tra cho đến buổi xét xử tại phiên tòa hôm nay. Phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng; Phù hợp với Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/9/2020, tại nhà ở của mình thuộc xóm Hoàng Trang, xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An Nguyễn Văn Đ do có mâu thuẫn từ trước với anh Phạm Văn A, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã dùng dao rạ phát là

hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu gây tổn hại sức khỏe cho anh Phạm Văn A với tỷ lệ thương tích 52% *(Năm mươi hai phần trăm)*.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1.Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm.

....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Như vậy, hành vi phạm tội trên của Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự, như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người và đã gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là anh Phạm Văn Anh tại thời điểm giám định là 52% *(Năm mươi hai phần trăm)*, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật trừng trị. Tuy nhiên, giữa bị cáo và bị hại có mâu thuẫn từ trước nên bị cáo đã có hành vi dùng dao rạ phát chém vào đầu bị hại, gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tích 52% *(Năm mươi hai phần trăm)* tại thời điểm giám định. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, vì vậy, cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, do đó việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo và giáo dục là thật sự cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung với những ai đang có ý đồ tương tự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) đối với bị cáo thì thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo tỏ rõ sự ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn về toàn bộ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần thiệt hại đối với bị hại. Mặt khác, bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại một phần do lỗi của bị hại, sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại, nhận thấy việc làm của mình là sai trái nên bị cáo đã tự giác lên Công an xã Tân Xuân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để đầu thú và giao nộp toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự**:** Quá trình điều tra, bị hại đã có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ các chi phí do bị thương tích gây ra là với tổng số tiền 43.900.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận, thống nhất bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng), tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền còn lại là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng), bị cáo thống nhất với yêu cầu của bị hại.

Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận, thống nhất bồi thường thiệt hại về sức khỏe giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Quá trình điều tra có thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) con dao gọt hoa quả; 01 (một) con dao rạ phát; 01 (một) con dao chặt. Vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Xét thấy:

Đối 01 (một) con dao rạ phát là vật chứng của vụ án, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

Đối với 01 (một) con dao chặt là tài sản của gia đình bà Trương Thị D và 01 (một) con dao gọt hoa quả của bị hại; tại phiên tòa, anh Phạm Vân A và bà Trương Thị D không yêu cầu trả lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của con dao nói trên, con dao đã rỉ sét, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ yêu cầu ông Phạm Văn H cũng như anh Phạm Văn A đưa 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đồng mới trả lại ví, xét thấy hành

vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An không xử lý hình sự về hành vi này của Đ nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với hành vi của anh Phạm Văn A đánh vào người Nguyễn Văn Đ, nhưng Nguyễn Văn Đ từ chối giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An không có căn cứ xử lý hình sự về hành vi này của Phạm Văn A nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với việc bà Trương Thị D tự nguyện bồi thường cho bị hại thay cho bị cáo số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng), tại phiên tòa, bà D không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử miễn xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn Đ phạm tội " Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ: **06** (Sáu) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 04/9/2020.

3- ***Về vật chứng vụ án:*** Áp dụng Điều 46, Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tiêu hủy: 01 (một) con dao gọt hoa quả; 01 (một) con dao rạ phát; 01 (một) con dao chặt.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, lập vào ngày 16/10/2020.

2 - Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46; Điều 48 BLHS; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Phạm Văn A là: 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Nay bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền còn lại là 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 450.000 đồng án phí dân sự.

4- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Nghệ An.*
- *VKSND huyện Tân Kỳ.*
- *Công an huyệnTân Kỳ.*
- *Tòa án tỉnh Nghệ An.*
- *Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.*
- *Bị cáo,*
- *Bị hại; Người CQLNVLQ*
- *Lưu hồ sơ.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Vân